TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2020/QĐST-DS	*Hậu Lộc, ngày 14 tháng 8 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 7, 9 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 43/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Th, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn 5, xã L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Mai Thị T, sinh năm 1980 (tên thường gọi Mai Thị Th).

Đại chỉ: Thôn 5, xã L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Bà Trần Thị Thh và chị Mai Thị T thống nhất thỏa thuận: Chị Mai Thị T còn nợ bà Trần Thị Th số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), bà Trần Thị Th

không yêu cầu chị Tâm trả lãi.

- Về thời gian trả nợ: Hai bên thống nhất thời gian trả nợ như sau:

Từ nay đến ngày 25/12/2020 chị Mai Thị T (tên thường gọi là Mai Thị Th) có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Th số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Đến ngày 30/6/2021 chị Mai Thị T có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Th số tiền còn lại là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Nếu chị T vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào mà chị T đã thoả thuận thì bà Th có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan Thi hành án thi hành toàn bộ khoản nợ còn lại.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí: Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bà Trần Thị Th do bà Th thuộc trường hợp người khuyết tật. Chị Mai Thị T chịu số tiền án phí có giá ngạch là 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh hoá*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa*
- *VKSND huyện Hậu Lộc.*
- *Chi cục THADS H.Hậu Lộc.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Nga